

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:119/2019/DS-ST
Ngày 20 – 8 – 2019
V/v tranh chấp HĐ Gia công

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa Pên toà: Bà Đinh Cẩm Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Văn Sua

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký Pên toà: Ông Nguyễn Văn Linh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia Pên toà:
Ông Đoàn Đắc Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số:132/2019/TLST- DS, ngày 12 tháng 4 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng dân sự, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 485/2019/QĐXX-ST ngày 03 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn V, sinh năm 1966 (có mặt)

Địa chỉ: Số 111/13 Phan Bội Châu, khóm 3, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Ngô Hoàng P

Địa chỉ: Số 56, Huỳnh P Hùng, khu tái định cư phường A, thành phố C

Người đại diện theo pháp luật: Anh Ngô P, sinh năm 1974, chức vụ: Giám đốc (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 56, Huỳnh P Hùng, khu tái định cư phường A, thành phố C.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Văn B, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Cầu Kè, xã Lương T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn anh Lê Văn V trình bày:*

Đầu năm 2018, Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Ngô Hoàng P (gọi tắt là Công ty) trúng thầu xây dựng, sửa chữa, nâng cấp kho bạc nhà nước tỉnh Cà Mau tại đường Phan Ngọc Hiển, phường 5, thành phố C. Công ty do anh Ngô P đại diện đã thuê anh đập phá bê tông của công trình kho bạc cũ. Cụ thể công việc anh thực hiện gồm: tháo dỡ toàn bộ nóc của kho bạc, đập toàn bộ công trình cũ và di chuyển ra khỏi khu vực trên. Với tổng số tiền của hợp đồng là 36.000.000 đồng.

Khi thực hiện công việc được 15 ngày thì Công ty cho anh ứng một lần 5 triệu và một lần 8 triệu. Đến tháng 8 năm 2018, anh đã làm hoàn thành công việc và công ty còn nợ anh số tiền là 22.000.000 đồng (do đã trừ lại 1.000.000 đồng công nhân của anh P di chuyển tol).

Anh có liên hệ với anh P đề yêu cầu thanh toán số tiền trên và anh P yêu cầu anh B là phó giám đốc của công ty viết biên nhận nợ cho anh và hẹn khi tổng thầu xây dựng công trình chuyển tiền xuống thì anh P sẽ thanh toán dứt điểm số tiền trên cho anh.

Nhưng từ khi viết biên nhận đến nay anh đã nhiều lần liên hệ công ty và anh P đề yêu cầu thanh toán số tiền trên cho anh nhưng anh P chỉ hứa hẹn mà không thanh toán.

Nay anh yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau buộc Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Ngô Hoàng P do anh Ngô P đại diện thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ của anh là 22.000.000 đồng.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn B trình bày:*

Tháng 02 năm 2018 anh giữ chức vụ là Phó giám đốc của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Ngô Hoàng P. Công ty có ký hợp đồng với anh V để tháo dỡ, di dời toàn bộ công trình của kho bạc cũ. Với tổng số tiền của hợp đồng là 35.000.000 đồng. Công ty có cho anh V tạm ứng số tiền 13.000.000 đồng, công ty còn nợ lại anh V 22.000.000 đồng.

Đến tháng 8 năm 2018, anh V đã hoàn tất hợp đồng và công ty còn nợ anh số tiền là 22.000.000 đồng. Anh V có liên hệ với anh P đề yêu cầu thanh toán số tiền trên, anh P yêu cầu anh viết biên nhận nợ cho anh V (lúc đó có mặt anh P, anh Q) và hẹn khi nào tổng thầu chuyển tiền xuống thì sẽ thanh toán toàn bộ số tiền trên cho anh V.

Nhưng từ khi viết biên nhận đến nay anh P cũng chưa thanh toán số tiền trên cho anh V nên anh V có liên hệ đến công ty đề yêu cầu thanh toán số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật Tổ tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đối với người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Ngô Hoàng P đã ký hợp đồng với anh Lê Văn V về việc đập công trình kho bạc cũ và di dời ra khỏi khu vực trên, anh V đã hoàn tất hợp đồng và công ty còn nợ anh số tiền là 22.000.000 đồng, có biên nhận nợ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Sau khi nghe ý kiến trình bày của đương sự và kết quả tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Ngô Hoàng P do anh Ngô P đại diện theo pháp luật đã được Toà án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo hòa giải và công khai chứng cứ, các thủ tục tố tụng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 30/7/2019 và lúc 07 giờ 30 phút ngày 20/8/2019 nhưng đại diện Công ty vẫn vắng mặt không có lý do Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[2] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng Gia công. Năm 2018, Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Ngô Hoàng P có ký hợp đồng với anh Lê Văn V về việc tháo dỡ, đập và di dời các công trình của kho bạc cũ.

[3] Nguyên đơn trình bày khi ký hợp đồng thực hiện hoàn tất công việc với tổng số tiền của hợp đồng là 36.000.000 đồng nhưng trong quá trình di chuyển tol do công nhân của anh P làm nên đã trừ lại 1.000.000 đồng. Khi thực hiện công việc đến khi thực hiện xong công việc, Công ty có cho anh V tạm ứng số tiền 13.000.000 đồng nên công ty còn nợ lại anh V 22.000.000 đồng. Quá trình thực hiện công việc có đại diện của công ty giám sát và xác định công việc đã hoàn thành và công ty còn nợ lại anh V số tiền 22.000.000 đồng, đại diện của công ty là anh Bảy chức vụ phó giám đốc đã viết biên nhận nợ cho anh V là thực tế có diễn ra.

Bị đơn là đại diện của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Ngô Hoàng P không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Riêng anh Trần Văn Bảy là người trực tiếp viết biên nhận nợ cho anh V, tại thời điểm viết biên nhận anh giữ chức vụ là Phó giám đốc của Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Ngô Hoàng P nên anh đại diện công ty viết biên nhận cho anh V.

[4] Xét thấy Hợp đồng gia công giữa Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Ngô Hoàng P và anh Lê Văn V là thực tế. Nguyên đơn đã thực hiện hoàn tất công việc và được bị đơn thanh toán số tiền 13.000.000 đồng còn nợ lại số tiền 22.000.000 đồng và có viết biên nhận nợ cho phía nguyên đơn. Nguyên đơn căn cứ vào biên nhận nợ nên yêu cầu phía bị đơn thanh toán số tiền còn nợ là 22.000.000 đồng là có căn cứ.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 542, 544, 546, 552 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn V.

Buộc Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Ngô Hoàng P có nghĩa vụ thanh toán cho anh Lê Văn V số tiền còn nợ là 22.000.000 đồng.

Kể từ ngày anh Lê Văn V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Ngô Hoàng P không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Ngô Hoàng P phải nộp số tiền 1.100.000 đồng (chưa nộp), nộp tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Anh Lê Văn V không phải chịu án phí, ngày 12/4/2019, anh Lê Văn V có nộp tạm ứng số tiền 550.000 đồng (lai thu số 0002357) tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được nhận lại toàn bộ khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, người liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND thành phố Cà Mau
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn
- Lưu TM (TANDTPCM)

Đã Ký

Đinh Cẩm Đào

